

CÔNG KHAI THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Tên cơ sở giáo dục:

- Tên trung tâm: **TRUNG TÂM ANH NGỮ QUỐC TẾ APOLLO ĐÀ NẴNG**
- Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):
- Địa chỉ trụ sở chính: 181- 183 – 185 Phố Huế, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
- Địa chỉ hoạt động giáo dục: 309 Đồng Đa, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại: (028) 73095586
- Địa chỉ thư điện tử: talk2us@apollo.edu.vn
- Công thông tin điện tử (website): <https://apollo.edu.vn> (Website của Công ty)

2. Tên chi nhánh và địa chỉ hoạt động của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, công thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là công thông tin điện tử).

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ hoạt động	Điện thoại	Địa chỉ thư điện tử	Công thông tin điện tử (website)
	Chi nhánh Tổ chức Giáo dục và Đào tạo Apollo Việt Nam tại Tp. Đà Nẵng	309 Đồng Đa, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	+84 287 305 5567	talk2us@apollo.edu.vn	https://apollo.edu.vn

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư:

- Loại hình cơ sở giáo dục: Cơ sở giáo dục ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài (*Đào tạo tiếng anh ngắn hạn*)
- Chủ sở hữu: Tổ chức Giáo dục và Đào tạo Apollo Việt Nam
- Quốc gia/ Vùng lãnh thổ: Singapore
- Danh sách tổ chức, cá nhân góp vốn/đầu tư:

STT	Tên Tổ chức, cá nhân góp vốn	Số tiền góp vốn/đầu tư	Tỉ lệ %
1.	Tổ chức Giáo dục và Đào tạo Apollo Việt Nam	1.000.000.000	100%

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

- Sứ mạng: Mang tiếng Anh vào gần hơn với cuộc sống thông qua các bài học thực tiễn, có tính ứng dụng và khuyến khích các con tìm hiểu về thế giới quanh mình.
- Tầm nhìn: Nuôi dưỡng thế hệ trẻ đầy tự tin đầy tiềm năng trước thế giới không ngừng biến đổi
- Mục tiêu:

Apollo xác lập các mục tiêu cụ thể để đảm bảo chất lượng giáo dục thông qua các cam kết sau:

- ✓ **Học viên làm chủ kỹ năng tương lai:** Không chỉ học tiếng Anh, học viên còn được phát triển các kỹ năng 4Cs (Critical Thinking - Tư duy phản biện, Collaboration - Sự hợp tác, Creativity - Sự sáng tạo, Communication - Kỹ năng giao tiếp).
- ✓ **Xây dựng nền tảng vững chắc:** Giúp con tự tin nói tiếng Anh và đạt được các chứng chỉ quốc tế (như Cambridge, IELTS) với lộ trình cá nhân hóa "đo ni đóng giày".
- ✓ **Đội ngũ giáo viên tiêu chuẩn quốc tế:** 100% giáo viên nước ngoài có bằng cấp chuyên môn và giàu kinh nghiệm, tâm huyết.

- ✓ **Hệ sinh thái học tập toàn diện:** Kết hợp giữa học trực tiếp tại trung tâm và ứng dụng công nghệ hiện đại (Apollo Active) để tạo ra trải nghiệm học tập xuyên suốt.
- ✓ **Đồng hành cùng phụ huynh:** Cam kết luôn kết nối chặt chẽ với bố mẹ để theo dõi và hỗ trợ sát sao quá trình tiến bộ của mỗi học viên.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

- Tổ chức Giáo dục và Đào tạo Apollo Việt Na (“Apollo Việt Nam”), thành lập năm 1995, là trung tâm Anh ngữ 100% vốn nước ngoài đầu tiên tại Việt Nam. Apollo tiên phong trong đào tạo tiếng Anh, hợp tác với Cambridge, Oxford University Press, National Geographic Learning và là đối tác của Đài Truyền hình Việt Nam trong các chương trình giáo dục.
- Apollo không ngừng phát triển, trở thành thành viên duy nhất tại Việt Nam của tổ chức giảng dạy lâu đời International House (2001), hợp tác với Oxford University Press để ra mắt giáo trình Get-Set-Go (2003), và tiên phong triển khai hệ thống đào tạo công dân toàn cầu AGLS cùng National Geographic Learning (2017). Với những đóng góp cho giáo dục, nhà sáng lập Apollo được Bộ GD&ĐT trao Huân chương "Vì sự nghiệp giáo dục" (2006) và được Nữ hoàng Anh phong tước "Thành viên Hoàng Gia" (MBE) (2008).
- Năm 2012, Apollo trở thành đơn vị đầu tiên tại Việt Nam đưa bằng tương tác IWB và công nghệ hiện đại vào lớp học. Năm 2018, trung tâm vinh dự nhận danh hiệu "Tổ chức đào tạo Anh ngữ của năm" tại Education Investor Asia Awards. Đến năm 2022, Apollo mở rộng với hơn 70+ trung tâm trên toàn quốc, đạt Giải thưởng Deloitte - Best Managed Company và Giải thưởng APEA - Thương hiệu truyền cảm hứng.
- Năm 2023, Apollo tiên phong phát triển mô hình Apollo Active, hợp tác với các đối tác giáo dục và công nghệ hàng đầu thế giới như National Geographic Learning, Ooolab, PPM, DLA. Đặc biệt, năm 2024, Apollo lập kỷ lục số lượng học sinh và chất lượng điểm đầu ra trong kỳ thi Cambridge, với gần 90% học sinh đạt điểm tuyệt đối, tiếp tục khẳng định vị thế hàng đầu trong lĩnh vực đào tạo Anh ngữ tại Việt Nam.
- Tháng 07/2018, Apollo thành lập **Trung tâm Anh ngữ Quốc tế Apollo Đà Nẵng**, tiếp tục sứ mệnh đào tạo công dân toàn cầu. Cơ sở này áp dụng công nghệ hiện đại và phương pháp giảng dạy tiên tiến, giúp học viên phát triển toàn diện kỹ năng Anh ngữ theo chuẩn quốc tế.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm:

- Người đại diện: Nguyễn Thanh Liên Châu
- Chức vụ: Giám đốc Trung tâm
- Địa chỉ làm việc: 282 Lê Quang Định, Phường Bình Lợi Trung, Tp.HCM
- Số điện thoại: 0918 462 717
- Địa chỉ thư điện tử: chau.nguyen@apollo.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có); Quyết định công nhận giám đốc

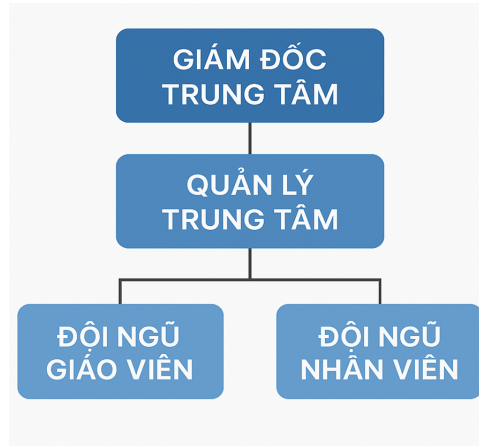
- Quyết định số: 1996/GP-SGDĐT ngày 11 tháng 07 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc cho phép tổ chức hoạt động giáo dục của Trung tâm Anh Ngữ Quốc tế Apollo Đà Nẵng
- Quyết định số 901/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 09 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc công nhận Giám đốc trung tâm của Trung tâm Anh Ngữ Quốc tế Apollo Đà Nẵng

b. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

- Quy chế tổ chức và hoạt động: Trung tâm cam kết cung cấp môi trường học tập chất lượng cao, đáp ứng đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các hoạt động giảng dạy, kiểm tra, cấp chứng nhận, quảng cáo, tuyển sinh đều thực hiện minh bạch, đúng pháp luật và quy chuẩn nội

bộ.

- Chức năng: Đào tạo tiếng Anh bậc A1 đến C1 theo khung tham chiếu ngôn ngữ chung Châu Âu (CEFR) (*quy đổi tương đương các Bậc 1, Bậc 2, Bậc 3, Bậc 4, Bậc 5 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam*), cho học viên từ 3 đến 17 tuổi. Chương trình được thiết kế theo phương pháp LETS (Learning English Through Subjects), giúp học viên học tiếng Anh thông qua các môn học khác như khoa học và toán học.
- Nhiệm vụ, quyền hạn: Cung cấp các cơ hội học tập cho học viên trong môi trường giảng dạy/học tập chất lượng cao với hệ thống quy chuẩn rõ ràng, xây dựng chương trình giảng dạy phù hợp với trình độ của học viên, bám sát quy định hiện hành của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo.
- Sơ đồ tổ chức bộ máy:



c. Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);

Không có

d. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có).

- Người đại diện: Nguyễn Thanh Liên Châu
- Chức vụ: Giám đốc Trung tâm
- Địa chỉ làm việc: 282 Lê Quang Định, Phường Bình Lợi Trung, Tp.HCM
- Số điện thoại: 0918 462 717
- Địa chỉ thư điện tử: chau.nguyen@apollo.edu.vn

a. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có):

Trung tâm hoạt động phụ thuộc, do đó các chính sách sẽ tuân theo chính sách chung của toàn công ty và không có các chính sách riêng biệt hay độc lập

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
Ký tên, đóng dấu

Trương Thúy Vy

CÔNG KHAI THÔNG TIN THU, CHI TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

- Các khoản thu: 100% Học phí.

- Các khoản chi:

+ Chi tiền lương (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...) trong năm 2025: **48%**

+ Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (*chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...*) trong năm 2025: **31%**

+ Chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...): Không

+ Chi khác: Không

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học:

+ Học phí:

1. Học phí của Chương trình Tiếng Anh trực tiếp bậc A1 theo khung tham chiếu ngôn ngữ chung Châu Âu (CEFR):

Thời gian học: 12 giờ/tháng				
Gói học phí (VNĐ)	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng
	2.600.000	10.350.000	20.700.000	31.050.000

2. Học phí của Chương trình Tiếng Anh trực tiếp bậc A1 - B2 theo khung tham chiếu ngôn ngữ chung Châu Âu (CEFR):

Thời gian học: 16 giờ/tháng				
Gói học phí (VNĐ)	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng
	3.600.000	13.800.000	27.600.000	41.400.000

3. Học phí của Chương trình Tiếng Anh trực tiếp bậc B1 - C1 theo khung tham chiếu ngôn ngữ chung Châu Âu (CEFR) tương đương IELTS (3.5 – 7+):

Thời gian học: 16 giờ/tháng		
Gói học phí (VNĐ)	6 tháng	9 tháng
	36.480.000	54.720.000

4. Học phí của Chương trình Tiếng Anh trực tuyến và học chủ động tại nhà² bậc A1 - B1 theo khung tham chiếu ngôn ngữ chung Châu Âu (CEFR):

Thời gian học: 12 giờ/tháng				
Gói Học phí (VNĐ)	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng
	2.600.000	10.350.000	20.700.000	31.050.000

- 5. Học phí của Chương trình Tiếng Anh trực tuyến và học chủ động tại nhà² bậc B1 - C1 theo khung tham chiếu ngôn ngữ chung Châu Âu (CEFR) tương đương IELTS (3.5 – 7+):**

Thời gian học: 16 giờ/tháng		
Gói Học phí (VNĐ)	06 tháng	09 tháng
	36.480.000	54.720.000

+ Lệ phí: 0 VNĐ

+ Tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển: 0 VNĐ

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học:

+ Giảm 100% học phí cho con ruột nhân viên;

+ Giảm 50% học phí cho cháu ruột nhân viên;

+ Giảm phí ghi danh 3.000.000 VNĐ cho gói 3h/tuần và 4.000.000d cho gói 4h/tuần

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có): Không có

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở: Không có

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

Ký tên, đóng dấu

Trương Thúy Vy

CÔNG KHAI
ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

1. Thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) **Số lượng** giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo:

- **Tổng số giáo viên:** 14 người, trong đó:

+ Trình độ Đại học: 14

✓ Thỉnh giảng: 0 người,

✓ Cơ hữu: 14 người.

- **Tổng số cán bộ quản lý:** 1 người, trong đó:

+ Trình độ Đại học: 1

✓ Thỉnh giảng: 0 người,

✓ Cơ hữu: 1 người.

- **Tổng số nhân viên:** 8 người, trong đó:

+ Trình độ Đại học: 8

✓ Thời vụ: 0 người,

✓ Cơ hữu: 8 người.

b) **Số lượng**, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đánh giá hằng năm theo quy định:

100% Giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đánh giá hằng năm theo quy định

c) **Số lượng**, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

100% Giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đánh giá hằng năm theo quy định

2. Thông tin về cơ sở vật chất:

a) Số lượng, diện tích của phòng học, phòng học bộ môn, phòng chức năng, phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo cơ cấu tổ chức của trung tâm;

– **Tổng số phòng học:** 10 phòng; trong đó:

STT	Tên phòng	Số lượng học sinh /phòng	Diện tích/Phòng
1	Phòng học 1	6 – 8	25-27m ²
2	Phòng học 2	6 – 8	25-27m ²
3	Phòng học 3	6 – 8	25-27m ²
4	Phòng học 4	6 – 8	25-27m ²
5	Phòng học 5	6 – 8	25-27m ²
6	Phòng học 6	6 – 8	25-27m ²
7	Phòng học 7	6 – 8	25-27m ²
8	Phòng học 8	6 – 8	25-27m ²
9	Phòng học 9	6 – 8	25-27m ²

STT	Tên phòng	Số lượng học sinh /phòng	Diện tích/Phòng
10	Phòng học 10	6 – 8	25-27m2

- Tổng số phòng chức năng: 5 phòng; trong đó:

STT	Tên phòng	Số lượng
1	Phòng thư viện	1
2	Phòng ghi danh/tư vấn	1
3	Phòng giáo viên	1
4	Phòng Giám đốc	1
5	Phòng Server	1

b) Số lượng thiết bị dạy học hiện có theo quy định danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học phổ thông, đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

Tên thiết bị	Số lượng
Smart TV	10
Bàn học sinh	18
Ghế học sinh	100
Ghế học sinh/Bàn kết hợp ghế	120
Ghế Giáo viên	10
Bàn giáo viên	10

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a) **Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;**

Apollo không tự đánh giá chất lượng, mà được đánh giá bởi Tổ chức “International House World Organization” – một tổ chức mà các thành viên, trong đó có Apollo, phải đáp ứng những tiêu chuẩn nghiêm ngặt về đào tạo và quản lý chất lượng.

b) **Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian;**

Apollo đã được Tổ chức “International House World Organization” đánh giá từ ngày 30/10 – 5/11/2023. Kết quả cho thấy: Tất cả các tiêu chí thuộc Cam kết với học viên và nhân viên đều được đánh giá là "Đạt yêu cầu" (Met).

c) **Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.**

Dựa trên kết quả đánh giá từ International House Organization, Apollo đã và đang tổ chức và khuyến khích giáo viên tham gia vào các khóa đào tạo như IH SEN, IHTTC, MA: Education, Delta Module 1, IHCYLT,... Các khóa đào tạo này được tổ chức xuyên suốt năm, các giáo viên được khuyến khích và tạo điều kiện để tham gia nhằm phát triển và gia tăng chất lượng giảng dạy của đội ngũ giáo viên.

4. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp phải công khai thêm các nội dung sau đây:

Không có

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
Ký tên, đóng dấu

Trương Thúy Vy

CÔNG KHAI
KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THƯỜNG XUYỀN

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học:

1.1. Kế hoạch tuyển sinh của cơ sở giáo dục,

- Đối tượng tuyển sinh: học viên từ 3 đến 17 tuổi
- Chỉ tiêu: 134 học viên mới và tuyển bổ sung số lượng học viên nghỉ học trong năm
- Phương thức tuyển sinh: Tư vấn trực tiếp tại trung tâm, tư vấn qua điện thoại.
- Các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh: Hằng ngày
- Các thông tin liên quan khác: Không

1.2. Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục:

STT	Môn dạy	Số lớp/tuần	Số học viên/ca học	Tổng số lớp/ca học	Số lượng học viên
1	Tiếng Anh	90	60	9	540

1.3. Các chương trình giáo dục thực hiện tại cơ sở giáo dục:

- Danh mục và thông tin các chương trình giáo dục thường xuyên: Giảng dạy theo chương trình đã đăng ký với Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Đà Nẵng.

-	Cấp độ	Tên tài liệu/sách	Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam	Khung năng lực tương đương CEFR Châu Âu	Nhà xuất bản	Cơ quan phát hành tại Việt Nam
1	Kindergarten	Apollo World Kindergarten 1 (1A - 1B)	Bậc 1	A1	Đại học Quốc gia Hà Nội	Công ty CP Phát hành sách TP Hồ Chí Minh - FAHASA
		Apollo World Kindergarten 2 (2A - 2B)	Bậc 1	A1		
		Apollo World Kindergarten 3 (3A - 3B)	Bậc 1	A1		
2	Primary	Apollo World Primary 1 (1A - 1B)	Bậc 1	A1	Đại học Quốc gia Hà Nội	Công ty CP Phát hành sách TP Hồ Chí Minh - FAHASA
		Apollo World Primary 2 (2A - 2B)	Bậc 1	A1		
		Apollo World	Bậc 1	A1		

		Primary 3 (3A - 3B)				
		Apollo World Primary 4 (4A - 4B)	Bậc 1	A1		
		Apollo World Primary 5 (5A - 5B)	Bậc 1	A2		
		Apollo World Primary 6 (6A - 6B)	Bậc 2	A2		
3	Secondary	Impact Starter	Bậc 1	A1	Cengage Learning	Công ty CP Phát hành sách TP Hồ Chí Minh - FAHASA
		Impact Foundation	Bậc 1	A2	Cengage Learning	Công ty Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn hóa (CDIMEX)
		Impact 1	Bậc 2	A2		
		Impact 2	Bậc 3	B1		
		Impact 3	Bậc 3	B2	Cengage Learning	Công ty Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn hóa (CDIMEX)
4	IELTS	Mindset for IELTS Foundation	Bậc 3	B1	Cambridge University Press	Công ty CP Phát hành sách TP Hồ Chí Minh - FAHASA
		Perspectives Intermediate	Bậc 3	B1	Cengage Learning	Công ty Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn hóa (CDIMEX)
		Perspectives Upper- Intermediate	Bậc 3	B1		
		Complete IELTS 4.0 – 5.0	Bậc 3	B1	Cambridge University Press	Công ty CP Phát hành sách TP Hồ Chí Minh - FAHASA
		Mindset for IELTS 1	Bậc 4	B2		
		Mindset for IELTS 2	Bậc 4	B2		
		Mindset for IELTS 3	Bậc 5	C1		

- Danh mục các chương trình liên kết đào tạo trình độ chương trình giáo dục thường xuyên: không có

1.4. Yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội đối với các chương trình

giáo dục thường xuyên giảng dạy cho học viên dưới 18 tuổi:

Gửi các báo cáo học tập qua ứng dụng Apollo Active App.

- Báo cáo các vấn đề phát sinh hằng ngày đến phụ huynh, hỗ trợ nhắc nhở học viên khi cần.
- Liên hệ trực tiếp với Phụ huynh thông báo tình hình học tập giữa khóa và cuối khóa cũng như khi phát sinh bất cứ vấn đề cần trao đổi từ giáo viên/trung tâm.
- Hợp phụ huynh cuối khóa với sự tham gia của giáo viên, nhân viên chăm sóc khách hàng, nhân viên học vụ và trợ giảng của lớp.
- Hợp phụ huynh đột xuất khi có yêu cầu từ giáo viên/trung tâm hoặc phụ huynh.

1.5. Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học viên ở cơ sở giáo dục:

- Apollo dự kiến tổ chức các cuộc thi để tạo sân chơi cho học viên.
- Các câu lạc bộ Ngữ pháp & Bài tập về nhà hằng tuần.

2. Thông tin về kết quả hoạt động giáo dục trong năm học trước:

- a) **Kết quả tuyển sinh trong năm học trước (2025):** 406 học viên
- b) **Tổng số học viên theo từng khóa học thuộc các chương trình giáo dục thường xuyên, chương trình liên kết đào tạo, số lượng học viên nam/ học viên nữ, học viên là người dân tộc thiểu số, học viên khuyết tật tại thời điểm báo cáo (31/12/2025);**

Chỉ tiêu	Số lượng HS	Học sinh nữ	Người Việt Nam	Người dân tộc Kinh	Khuyết tật
Tổng số	406	218	406	406	0
Tiếng Anh trình độ A1	49	26	49	49	0
Tiếng Anh trình độ A1 – B2	182	91	182	182	0
Tiếng Anh trình độ B1 – C1	175	101	175	175	0

- c) **Đối với chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông:** Không có

3. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp phải công khai thêm nội dung: Không có

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
Ký tên, đóng dấu

Trương Thúy Vy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM ANH NGỮ
QUỐC TẾ APOLLO ĐÀ NẴNG

DANH SÁCH NHÂN VIÊN

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Quốc tịch	CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Chức vụ	Hợp đồng lao động	Ngày ký hợp đồng	Trình độ chuyên môn
1	Trương Thúy Vy	03/12/1991	Nữ	Việt Nam	049191002481	21/08/2022	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Giám đốc trung tâm	HR-CT-AP-DN/FT/2023/4361	23/04/2023	Đại học
2	Đỗ Thị Thu	04/12/1999	Nữ	Việt Nam	048199005716	19/12/2024	Bộ Công An	Nhân viên điều phối lịch cụm trung tâm	HR-CT-AP-DN/FT/2024/6978	01/02/2024	Đại học
3	Nguyễn Phạm Thanh Trúc	25/05/1999	Nữ	Việt Nam	049199005931	12/08/2021	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Nhân viên Marketing	HR-CT-AP-DAD/FT/2024/7682	14/05/2024	Đại học
4	Đỗ Thị Bích Trâm	15/12/1999	Nữ	Việt Nam	048199006093	17/12/2024	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Nhân viên điều phối vận hành	HR-CT-AP-DAD/FT/2025/1473	24/08/2025	Đại học
5	Nguyễn Mai Linh	01/06/2003	Nữ	Việt Nam	049303000809	26/03/2021	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Nhân viên Tư vấn giáo dục	HR-CA-AP-DAD/FT/2026/0543	22/04/2026	Đại học
6	Trần Anh Tuấn	04/01/2003	Nam	Việt Nam	038203023050	26/08/2024	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Nhân viên Tư vấn giáo dục	HR-CA-AP-DAD/FT/2026/0541	22/04/2026	Đại học
7	Lê Thảo Chi	08/08/2004	Nữ	Việt Nam	045304004935	10/05/2021	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Nhân viên Tư vấn giáo dục	HR-CA-AP-DAD/FT/2026/0548	22/04/2026	Đại học
8	Nguyễn Thị Thảo Linh	30/10/1995	Nữ	Việt Nam	049195013589	27/12/2021	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Chuyên viên tư vấn giáo dục	HR-CT-AP-DN/FT/2020/001465	09/09/2020	Đại học

9	Võ Thị Thu Sương	05/09/1999	Nữ	Việt Nam	049199004219	14/10/2024	Bộ Công An	Nhân viên Tư vấn giáo dục	HR-CA-AP- DAD/FT/2026/0443	30/03/2026	Đại học
---	---------------------	------------	----	----------	--------------	------------	------------	------------------------------	-------------------------------	------------	---------

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
Ký tên, đóng dấu

Trương Thúy Vy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM ANH NGỮ
QUỐC TẾ APOLLO ĐÀ NẴNG

DANH SÁCH GIÁO VIÊN

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Quốc tịch	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	CC năng lực n.ngữ	CC đ.tạo dạy n.ngữ phù hợp	Khung năng lực n.ngữ
1	Pawluczuk Justyna	10/08/1987	Nữ	Ba Lan	Giáo viên tiếng Anh	Thạc sĩ	Ngữ anh văn		CELTA	
2	Petrulenaite Jurgita	03/10/1982	Nữ	Lithuania	Giáo viên tiếng Anh	Cử nhân	Khoa học		CELTA	C1
3	Brooks Haydn James	22/04/1992	Nữ	Nam Phi	Giáo viên tiếng Anh	Cử nhân	Khoa học và xã hội		TEFL	Ngôn ngữ: tiếng Anh – Bậc 5
4	Morada Dallen Roeberte Santillan	28/08/1995	Nữ	Philippines	Giáo viên tiếng Anh	Cử nhân	Khoa học tâm lý		TEFL	C1
5	Conciso Precious Jem Secondez	29/01/1990	Nữ	Philippines	Giáo viên tiếng Anh	Cử nhân	Khoa học		TEFL	C2

6	Batista Takeuchi Scott Debora Eiko	16/05/1979	Nữ	Anh	Giáo viên tiếng Anh	Cử nhân	Khoa học con người và xã hội		CELTA	
7	Kruglov Aleksandr	10/10/1989	Nam	Nga	Giáo viên tiếng Anh	Kỹ sư	Quản lý các công nghệ cao		CELTA	
8	Di Maria Christopher Schneider	27/04/1997	Nam	Mỹ	Giáo viên tiếng Anh	Cử nhân	Khoa học		TEFL	
9	Antonova Irina	14/01/1986	Nữ	Nga	Giáo viên tiếng Anh	Giảng viên	Ngữ văn học		TEFL	C1
10	Mohamed Salah Yousuf Ali Ismail	21/09/1997	Nam	Ai Cập	Giáo viên tiếng Anh	Cử nhân	Tiếng Anh		TESOL	C2
11	Steyn Theo	21/08/1989	Nam	Nam Phi	Giáo viên tiếng Anh	Cử nhân	Công nghệ cảnh quan		TEFL	
12	Sudyka Julia Urszula	31/07/1990	Nữ	Nam Phi	Giáo viên tiếng Anh	Cử nhân	Mỹ thuật		TEFL	C1
13	De Luca Candice	19/08/1982	Nữ	Nam Phi	Giáo viên tiếng Anh	Cử nhân	Cử nhân Khoa học Siêu hình		TESOL	Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 4

14	Perez Sandoval Carina Fernanda	15/10/1987	Nữ	Ecuador	Giáo viên tiếng Anh				TEFL	C1
----	-----------------------------------	------------	----	---------	------------------------	--	--	--	------	----

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
Ký tên, đóng dấu

Trương Thúy Vy